

BÁO CÁO
Tình hình thực hiện Chỉ thị số 12/CT-TTg
ngày 22/5/2018 của Thủ tướng Chính

Thực hiện nội dung Công văn số 879/BKHĐT-HTX ngày 14/02/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc báo cáo tình hình thực hiện Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 22/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo tình hình thực hiện năm 2019 như sau:

I. Tình hình phát triển kinh tế tập thể (KTTC) năm 2019

1. Hợp tác xã (HTX)

a) Số lượng HTX:

Tính đến cuối năm 2019, trên địa bàn toàn tỉnh có 249 HTX (bao gồm cả Quỹ tín dụng nhân dân). Trong đó có 230 HTX đang hoạt động, 19 HTX ngừng hoạt động chờ giải thể. Số HTX đã tổ chức, đăng ký lại theo Luật HTX năm 2012 chiếm 97% (kể cả số lượng HTX thành lập mới sau năm 2012). Chia ra theo từng lĩnh vực, ngành nghề:

- 191 HTX nông nghiệp;
- 12 HTX giao thông vận tải;
- 24 HTX thương mại - dịch vụ, dịch vụ - điện;
- 09 HTX công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp;
- 13 Quỹ tín dụng nhân dân.

b) Thành viên HTX:

- Tổng số thành viên HTX: 313.567 thành viên.
- Số lao động làm việc thường xuyên trong HTX khoảng 1.966 lao động.
- Số cán bộ quản lý HTX khoảng 1.623 người. Thu nhập bình quân của người lao động trong HTX: 30 triệu đồng/năm.

2. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các HTX trong từng lĩnh vực

a) HTX nông nghiệp (bao gồm các HTX hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy sản, đánh bắt xa bờ):

Toàn tỉnh có 40 HTX nông nghiệp tham gia liên kết với doanh nghiệp, với quy mô 1.324 ha, gồm: 34 HTX liên kết về trồng trọt, với quy mô 1.071 ha, tổng khối lượng nông sản được tiêu thụ trên 12.500 tấn; 03 HTX liên kết sản xuất gỗ, với quy mô 200 ha; 03 HTX liên kết dịch vụ thủy sản, với quy mô 02 ha. Trong các sản phẩm nông nghiệp, lúa là cây trồng được thực hiện liên kết thông qua hình thức tổ chức nhiều nhất với 34 HTX tham gia, với diện tích 941 ha.

HTX nông nghiệp có số lượng HTX và thành viên nhiều nhất trong các loại hình HTX. Số HTX thành lập mới có xu hướng phát triển chuyên canh, chế biến sản phẩm theo mô hình chuỗi giá trị, với đội ngũ cán bộ trẻ, nhiệt huyết làm đầu tàu. Bên cạnh đó, số lượng lớn các HTX nông nghiệp hoạt động chủ yếu phục vụ thành viên sản xuất nông nghiệp, cung ứng các dịch vụ thủy lợi, vật tư, cây con giống, làm đất, thu hoạch, thú y, tín dụng nội bộ,... hỗ trợ thiết thực cho nông dân.

Hoạt động của các HTX nông nghiệp thể hiện đúng bản chất HTX; tính tự nguyện, tự giác của các thành viên được nâng cao, nhiều HTX đã chủ động mở rộng các dịch vụ phục vụ và phát triển sản xuất kinh doanh gắn với chuỗi giá trị sản phẩm, vai trò của HTX nông nghiệp đối với kinh tế hộ ngày càng rõ hơn khi sản xuất gặp khó khăn như hạn hán, lũ lụt, dịch bệnh,...

Hiện nay, các HTX nông nghiệp đang phát triển theo hướng tiêu thụ nông sản cho nông dân, kinh doanh đa ngành nghề. Ngoài đáp ứng nhu cầu thành viên còn cung cấp những sản phẩm cho thị trường, còn góp phần tích cực giúp địa phương hoàn thành các tiêu chí về xây dựng nông thôn mới, đặc biệt là liên kết tiêu thụ sản phẩm chủ lực địa phương.

b) HTX giao thông vận tải:

Các HTX giao thông vận tải (GTVT) phần lớn kinh doanh ổn định, hiệu quả, không ngừng phát triển và mở rộng quy mô dịch vụ, địa bàn hoạt động. Doanh thu bình quân của một HTX đạt 582 triệu đồng/tháng, lợi nhuận bình quân của HTX là 88 triệu đồng/tháng, thu nhập bình quân của cán bộ HTX đạt 06 triệu đồng/người/tháng.

Các HTX GTVT từng bước thích ứng với quy luật phát triển của nền kinh tế thị trường nhiều thành phần, thực hiện theo Luật HTX, tăng hiệu quả trong điều hành, kinh doanh; thực hiện tốt các thủ tục pháp lý theo quy định của Nhà nước đối với phương tiện vận tải, đăng ký, đăng kiểm, bảo hiểm xe cơ giới, lắp các thiết bị theo quy định của ngành vận tải,.... Các HTX ngày càng mở nhiều dịch vụ vận tải, ký kết các hợp đồng vận chuyển,...., đã đáp ứng một phần nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hoá, giao thương giữa các vùng miền. Nhiều HTX được cấp giấy chứng nhận “Vô lăng vàng” nhiều năm liền, điển hình là HTX vận tải Thống Nhất Quảng Ngãi, HTX GTVT Sơn Tịnh, HTX GTVT huyện Lý Sơn,...

c) HTX thương mại dịch vụ, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp:

Các HTX tiếp tục duy trì địa bàn hoạt động và có bước phát triển, cung cấp các dịch vụ theo nhu cầu khách hàng, chất lượng hàng hóa, sản phẩm càng ngày đáp ứng yêu cầu người tiêu dùng và thị trường tiêu thụ. Một số HTX hoạt động tương đối hiệu quả, giải quyết nhiều việc làm ổn định cho lao động địa phương, thu nhập bình quân của lao động làm việc trong loại hình HTX này đạt 05 - 07 triệu đồng/người/tháng. Bên cạnh đó, các HTX còn thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm cho người lao động, tiêu biểu là HTX xếp dỡ, xây dựng và dịch vụ Dung Quất (*tạo việc làm ổn định cho hơn 100 lao động địa phương*), HTX dịch vụ điện Bình Thạnh (*thực hiện các dịch vụ điện sinh hoạt, nước sạch, quản lý chợ*),...

Mặc dù vậy, vẫn còn một số HTX năng lực còn hạn chế, cạnh tranh kém, chưa tạo được uy tín đối với khách hàng, khó khăn trong tiếp cận thị trường, địa bàn kinh doanh, lợi nhuận chưa cao; cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho kinh doanh, dịch vụ đa phần được đầu tư nhiều năm nay đã xuống cấp nhưng chậm sửa chữa, nâng cấp và đầu tư mới.

d) Quỹ tín dụng nhân dân (TDNN):

Các Quỹ TDND hoạt động ổn định và phát triển nhanh nhất trong các loại hình KTTT. Các Quỹ đã chú trọng nâng cao năng lực quản trị và điều hành, thực hiện tốt theo quy định tại các Thông tư: Số 04/2015/TT-NHNN ngày 31/3/2015 và số 09/2018/ TT-NHNN ngày 30/3/2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, tiếp tục phát triển, mở rộng về quy mô và địa bàn hoạt động; tổng nguồn vốn, vốn huy động, dư nợ cho vay, tỷ lệ huy động vốn tiếp tục tăng với các con số ấn tượng sau: Tổng huy động vốn đạt 519.510 triệu đồng, tổng dư nợ cho vay đạt 400.994 triệu đồng (trung bình tăng từ 16 -18%/ năm), nợ xấu 2.208 triệu đồng chiếm 0,55% tổng dư nợ.

Phương thức hoạt động linh hoạt, nhạy bén, các Quỹ TDND đã phát huy vai trò của mình trong giải quyết vấn đề thiếu vốn cho thành viên, thành viên vay đúng mục đích, phát huy hiệu quả trong sản xuất kinh doanh, vươn lên thoát nghèo và làm giàu chính đáng. Các Quỹ TDND tiếp tục góp phần tích cực trong hạn chế tình trạng cho vay nặng lãi, tín dụng đen, đặc biệt ở khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh, tiêu biểu là các Quỹ TDND: Hành Thịnh, Đức Hiệp, Trần Hưng Đạo, Đức Phong, Thu Xà,... Tuy nhiên, nhiều năm nay, chưa thành lập mới được Quỹ TDND nào, một số địa bàn không có Quỹ TDND, nhất là khu vực miền núi, hải đảo, vùng kinh tế khó khăn.

II. Tình hình thực hiện Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 22/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện nội dung Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 22/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh đã giao Liên minh HTX tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài

chính và các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện và đạt được một số kết quả sau đây:

1. Về đẩy mạnh công tác vận động tuyên truyền về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của HTX trong điều kiện mới đối với các thành viên HTX và cộng đồng dân cư; tuyên truyền tập huấn về pháp luật HTX cho toàn bộ hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân hiểu rõ về Luật HTX năm 2012 và vai trò, lợi ích của HTX trong phát triển kinh tế - xã hội; chủ động tiếp cận, tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng của HTX để kịp thời đề xuất các khó khăn, vướng mắc với cơ quan có thẩm quyền để kịp thời tháo gỡ, tạo điều kiện tốt nhất cho HTX phát triển

a) Công tác vận động tuyên truyền, tập huấn về pháp luật HTX cho toàn bộ hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân hiểu rõ về Luật HTX năm 2012 và vai trò, lợi ích của HTX trong phát triển kinh tế - xã hội

Các cấp uỷ Đảng, chính quyền đã quán triệt sâu sắc vai trò của KTTT nòng cốt là HTX trong nền kinh tế thị trường. Đã xây dựng nội dung và phương pháp tuyên truyền phù hợp cho từng đối tượng để việc tuyên truyền thiết thực và hiệu quả, với nhiều hình thức đa dạng và phong phú.

- Hàng năm, Liên minh HTX, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện, thành phố đều tổ chức các Hội nghị tuyên truyền Luật HTX năm 2012 cho cán bộ, thành viên và nhân dân nhằm nâng cao nhận thức, ý nghĩa, tầm quan trọng của HTX trong phát triển kinh tế xã hội, đặc biệt trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn. Kết quả, năm 2019, có 19 HTX được thành lập mới, trong đó có 15 HTX hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp.

Ngoài Luật HTX, các sở, ngành còn tổ chức các Hội nghị triển khai chính sách pháp luật khác cho HTX như: Chính sách Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Luật Lao động,... cho các HTX; tổ chức Hội thảo HTX tham gia xây dựng chuỗi giá trị gắn với sản phẩm chủ lực; Xuất bản nhiều tập san, bản tin KTTT, phát sóng các Chuyên mục về HTX trên các phương tiện thông tin như: Báo Quảng Ngãi, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Thời báo kinh doanh và Đài truyền thanh Thành phố Quảng Ngãi,..., nhằm tuyên truyền sâu rộng những chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với KTTT.

- Tổ chức cho các HTX tham gia quảng bá, giới thiệu sản phẩm tại các hội chợ; tham quan, tìm hiểu các sản phẩm của HTX trong và ngoài tỉnh như: Hội chợ do Liên minh HTX Việt Nam tổ chức tại thành phố Hồ Chí Minh,...

b) Chủ động tiếp cận, tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng của HTX để kịp thời đề xuất các khó khăn, vướng mắc với cơ quan có thẩm quyền để kịp thời tháo gỡ, tạo điều kiện tốt nhất cho HTX phát triển:

Hàng năm, Ban Chỉ đạo phát triển KTTT tỉnh tổ chức các đoàn công tác gồm đại diện các sở, ngành, thành viên Ban chỉ đạo KTTT tỉnh làm việc với các huyện, thành phố, các địa phương để tìm hiểu, nắm bắt tình hình hoạt động của các HTX trên địa bàn, những vướng mắc của HTX để chủ động tham mưu điều chỉnh kịp thời, từng bước tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện cho HTX phát triển.

Ngoài ra, các sở, ngành, các phòng, ban của UBND các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động làm việc với các HTX để hỗ trợ, từng bước tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các HTX. Đối với những HTX ngưng hoạt động lâu năm thì tiến hành giải thể, đối với những HTX hoạt động không hiệu quả thì thực hiện hợp nhất, sáp nhập. Bên cạnh đó, các huyện, thành phố còn tạo điều kiện cho các HTX được tiếp cận với các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương như Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP),...

2. Về tập trung chỉ đạo, đề ra định hướng, triển khai các cơ chế chính sách tập trung tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc tạo điều kiện cho KTTT phát triển; triển khai có hiệu quả các chính sách ưu đãi, hỗ trợ HTX theo Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ; xây dựng các mô hình HTX hoạt động có hiệu quả, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị; các mô hình HTX ứng dụng công nghệ cao

a) Tập trung chỉ đạo, đề ra định hướng, triển khai các cơ chế chính sách tập trung tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc tạo điều kiện cho KTTT phát triển:

KTTT, mà nòng cốt là HTX trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đang được sự quan tâm, hỗ trợ của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và các cấp, ngành; Tỉnh đã ban hành nhiều chính sách hỗ trợ HTX, đặc biệt là Nghị quyết số 26/2013/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về việc thông qua Đề án củng cố, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức Hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2015, định hướng đến năm 2020 và Nghị quyết số 02/2015/NQ-HĐND ngày 22/4/2015 của HĐND tỉnh về việc thông qua Đề án xây dựng và phát triển hợp tác xã dịch vụ và khai thác hải sản xa bờ tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2015 - 2020;

Triển khai các Nghị quyết trên, UBND tỉnh đã ban hành: Quyết định số 04/2014/QĐ-UBND ngày 13/01/2014 về việc phê duyệt Đề án củng cố, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức HTX trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2015, định hướng đến năm 2020; Quyết định số 31/2014/QĐ-UBND ngày 24/6/2014 về việc ban hành quy định chính sách hỗ trợ khuyến khích phát triển hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2014-2020; Quyết định số 143/QĐ-UBND ngày 19/5/2015 về việc phê

duyet Đề án xây dựng và phát triển HTX dịch vụ và khai thác hải sản xa bờ giai đoạn 2015 - 2020; Quyết định số 33/2015/QĐ-UBND ngày 27/7/2015 về việc ban hành Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển HTX dịch vụ và khai thác hải sản xa bờ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2015 - 2020. Tuy nhiên, đến tháng 6/2019, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐND ngày 29/5/2019 bãi bỏ Nghị quyết số 26/2013/NQ-HĐND của HĐND tỉnh và UBND tỉnh ban hành Quyết định số 23/2019/QĐ-UBND ngày 22/8/2019 về việc bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh; riêng đối với chính sách hỗ trợ tiền học phí cho các đối tượng đang tham gia các lớp đào tạo đại học và sinh viên tốt nghiệp đại học, dưới 35 tuổi đã thu hút về làm việc lâu dài tại HTX được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐND ngày 29/5/2019 của HĐND tỉnh.

b) Triển khai có hiệu quả các chính sách ưu đãi, hỗ trợ HTX theo Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ:

- Thực hiện chính sách hỗ trợ KTTT tại Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 và Quyết định 461/QĐ-TTg ngày 27/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ: Triển khai có hiệu quả các chính sách ưu đãi, hỗ trợ HTX theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực; các hợp tác xã đã sử dụng có hiệu quả nguồn vốn phân bổ từ nguồn vốn dự phòng NSTW kế hoạch trung hạn 2016-2020 Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới để thực hiện đầu tư các hạng mục sân phơi, nhà kho, trạm bơm, xưởng sơ chế, cửa hàng vật tư nông nghiệp,...;

- Ngoài ra, Tỉnh đã hỗ trợ HTX thực hiện các nội dung sau:

- + Hỗ trợ đầu tư cơ giới hóa (đầu tư các thiết bị gồm: Máy gặt đập; Máy làm đất; Thiết bị khác).

- + Hỗ trợ thành lập mới, giải thể, hợp nhất, sáp nhập HTX trong năm 2019;

- + Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng (theo Nghị quyết số 26/2013/NQ-HĐND của HĐND tỉnh): Liên minh HTX tỉnh phối hợp với Trường Đại học Phạm Văn Đồng tổ chức 01 lớp đào tạo Đại học Quản trị kinh doanh cho 40 học viên;

- + Hỗ trợ sinh viên tốt nghiệp đại học về làm việc tại HTX (theo Nghị quyết số 26/2013/NQ-HĐND của HĐND tỉnh): Đến thời điểm cuối năm 2019, có 32 người tốt nghiệp đại học có tuổi đời dưới 35 tuổi (ngoài khoản hỗ trợ của của ngân sách tỉnh, người lao động còn được nhận lương do HTX chi trả).

c) Xây dựng các mô hình HTX hoạt động có hiệu quả, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị; các mô hình HTX ứng dụng công nghệ cao:

Mặc dù hoạt động của các HTX trên địa bàn tỉnh còn khó khăn, các HTX còn thiếu kinh nghiệm trong xây dựng sản phẩm mang tính đặc thù của địa phương. Tuy nhiên, một số HTX đã tổ chức sản xuất hoặc tham gia vào chuỗi giá trị gắn với sản phẩm chủ lực như:

- HTX dịch vụ nông nghiệp Tịnh Thọ với mô hình trồng khoai lang Nhật giúp thành viên tăng thu nhập so với các loại cây trồng khác.

- HTX nông nghiệp Long Hiệp với thương hiệu cây chè Minh Long cung cấp cho các cửa hàng rau sạch và siêu thị.

- HTX nông lâm nghiệp Đoàn Kết với sản phẩm giống chuối mốc cây mô, chè và keo lai cung cấp sản phẩm cho đồng bào các huyện miền núi.

- Các HTX được thành lập trong Dự án giảm nghèo Tây Nguyên trên địa bàn huyện Sơn Hà với thương hiệu ớt xiêm rừng, chuối rừng sấy, gà thả đồi cung cấp sản phẩm cho siêu thị Big C.

- HTX sản xuất và kinh doanh Nấm Đức Nhuận và HTX nấm Bình Thạnh với sản phẩm nấm Linh Chi, phơi nấm và nấm các loại,...

- HTX nông nghiệp Phô Châu với sản phẩm rượu nếp ngự Sa Huỳnh.

- HTX nông nghiệp Cao Muôn Ba Tơ với các sản phẩm mật ong rừng Ba Tơ, thịt trâu bản địa,...

Ngoài những HTX kể trên, nhiều HTX được chính quyền địa phương quan tâm, hỗ trợ đã xây dựng và đăng ký thành công nhãn hiệu sản phẩm như Hành tím Bình Hải, nén Bình Phú, Thỏ Nghĩa Dũng, Mắc ca Sơn Tây,... Nhiều HTX liên doanh, liên kết với các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế khác đầu tư, mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh, tạo việc làm ổn định cho một bộ phận người dân và thành viên HTX.

3. Về chỉ đạo lồng ghép các nguồn vốn từ các Chương trình mục tiêu quốc gia thực hiện tại địa phương để hỗ trợ HTX theo cơ chế, chính sách hỗ trợ của Nhà nước và địa phương, đặc biệt là nguồn vốn từ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 17/8/2018 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 461/QĐ-TTg ngày 27/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi: Tổ chức thực hiện hỗ trợ phát triển HTX từ các nguồn kinh phí được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 301/QĐ-UBND ngày 03/5/2019 về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2019 và Quyết định số 488/QĐ-UBND ngày 08/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phân bổ kinh phí bổ sung vốn sự nghiệp từ ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2019, cụ thể:

- Hỗ trợ thí điểm đưa 05 cán bộ trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc có thời hạn ở HTX.

- Hỗ trợ phương án kinh doanh và tái cấu trúc 22 HTX nông nghiệp.
- Tổ chức lớp Bồi dưỡng giám đốc HTX nông nghiệp trên địa bàn tỉnh cho 45 cán bộ HTX.
- Hỗ trợ vốn xây dựng Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP).

Ngoài nguồn vốn ngân sách nhà nước, các sở ngành, UBND các huyện, thành phố tranh thủ các nguồn vốn từ dự án, chương trình của các tổ chức nước ngoài để hỗ trợ trực tiếp cho HTX và thành viên HTX.

4. Về tăng cường công tác quản lý nhà nước về KTTT, HTX; chỉ đạo bố trí cán bộ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm ở cấp tỉnh hoặc cấp huyện để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về HTX, bảo đảm đủ cán bộ thực hiện việc đăng ký HTX; chỉ đạo và thực hiện chế độ thông tin báo cáo; theo dõi, giám sát thi hành Luật HTX và hướng dẫn thực hiện các chính sách đối với KTTT, HTX; chỉ đạo thành lập và kiện toàn Ban chỉ đạo đổi mới, phát triển KTTT, HTX; hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý HTX, nhất là HTX hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp

a) Tăng cường công tác quản lý nhà nước về KTTT, HTX; chỉ đạo bố trí cán bộ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm ở cấp tỉnh hoặc cấp huyện để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về HTX, bảo đảm đủ cán bộ thực hiện việc đăng ký HTX:

- Cấp tỉnh: Sở Kế hoạch và Đầu tư là đầu mối quản lý nhà nước về KTTT (do Phòng Kinh tế ngành phụ trách); Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hỗ trợ chuyên môn đối với HTX lĩnh vực nông lâm nghiệp, thủy sản, nghề muối; Sở Giao thông vận tải quản lý chuyên môn đối với HTX lĩnh vực HTX giao thông, vận tải; Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh Quảng Ngãi quản lý chuyên môn đối với các quỹ tín dụng nhân dân, Sở Công Thương quản lý chuyên môn đối với các HTX thương mại, dịch vụ điện; Liên minh HTX là tổ chức đại diện cho HTX và thực hiện theo Luật HTX. Ngoài ra, Liên minh HTX tỉnh còn thực hiện các nhiệm vụ công của tỉnh giao và là Thường trực Ban Chỉ đạo phát triển KTTT tỉnh.

- Cấp huyện: Phòng Tài chính - Kế hoạch quản lý nhà nước đối với HTX, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Kinh tế hạ tầng) quản lý về mặt chuyên môn cho HTX.

- Cán bộ phụ trách KTTT: Hiện nay, hầu hết các sở, ngành không có cán bộ chuyên trách về lĩnh vực KTTT. Ở cấp huyện, cán bộ chủ yếu kiêm nhiệm nhiệm vụ quản lý HTX, chưa bố trí cán bộ chuyên trách.

b) Chỉ đạo và thực hiện chế độ thông tin báo cáo; theo dõi, giám sát thi hành Luật HTX và hướng dẫn thực hiện các chính sách đối với KTTT, HTX:

Hàng năm, định kỳ 6 tháng, cuối năm, các sở ngành là thành viên Ban

Chỉ đạo KTTT tỉnh đều báo cáo tình hình KTTT thuộc lĩnh vực đơn vị quản lý, phụ trách; đối với UBND các huyện, thành phố báo cáo tình hình KTTT trên địa bàn, làm cơ sở để tổng hợp, báo cáo cho các Bộ, ngành; đồng thời hoạch định, xây dựng chính sách, kế hoạch hỗ trợ cho các HTX trong thời gian tiếp theo. Phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện thường xuyên theo dõi hoạt động của các HTX nông nghiệp, có phương án xử lý các HTX chưa tổ chức lại theo Luật HTX năm 2012, giám sát hoạt động kinh doanh, tài chính, cán bộ làm việc tại HTX.

c) Chỉ đạo thành lập và kiện toàn Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển KTTT, HTX:

Ban Chỉ đạo phát triển KTTT tỉnh được thành lập tại Quyết định số 1352/QĐ-UBND ngày 10/8/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh với 11 thành viên, trong đó Phó Chủ tịch thường trực UBND tỉnh là Trưởng ban Ban Chỉ đạo.

- Cấp huyện, thành phố: Đến nay, hầu hết các huyện, thành phố đã thành lập Ban Chỉ đạo phát triển KTTT. Ngoài ra, một số xã, thị trấn đã thành lập Ban Chỉ đạo phát triển HTX để thường xuyên theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo hỗ trợ, tạo điều kiện cho các HTX phát triển.

d) Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý HTX, nhất là HTX hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp:

- Về thu hút nguồn nhân lực: Ngoài triển khai thực hiện Thông tư số 340/2016/TT-BTC ngày 29/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, tỉnh đã bố trí kinh phí hỗ trợ 34 cán bộ trẻ (dưới 35 tuổi) về công tác tại HTX và hỗ trợ thí điểm đưa 05 cán bộ trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc có thời hạn tại HTX.

- Về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ HTX: Tổ chức một lớp đại học năm thứ 4 cho 40 cán bộ HTX và tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý HTX khác.

5. Về hoạt động của Quỹ hỗ trợ, phát triển HTX tỉnh Quảng Ngãi

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 158/QĐ-UBND ngày 29/3/2016 về việc phê duyệt Đề án thành lập Quỹ Hỗ trợ phát triển Hợp tác xã tỉnh Quảng Ngãi và Quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 29/3/2016 về việc thành lập Quỹ Hỗ trợ phát triển Hợp tác xã tỉnh Quảng Ngãi. Quỹ đã thành lập Hội đồng quản lý và bộ máy hoạt động, đã tiến hành cho vay 01 HTX với kinh phí 1,5 tỷ đồng, hiện Quỹ đang hướng dẫn thủ tục cho các HTX trên địa bàn tỉnh có nhu cầu vay vốn từ Quỹ. Đến nay, Quỹ hỗ trợ, phát triển HTX đã được ngân sách tỉnh bố trí 15 tỷ đồng, dự kiến đến năm 2020 sẽ bố trí 20 tỷ đồng.

III. Khó khăn, vướng mắc

1. Nhận thức của một số cơ quan, tổ chức, cán bộ, đảng viên về vai trò của HTX nhiều nơi chưa đầy đủ, chưa phân biệt rõ sự khác nhau giữa HTX

kiểu mới và HTX kiểu cũ, giữa HTX và doanh nghiệp.

2. Nhiều chính sách liên quan đến HTX nhưng việc triển khai còn chậm và gặp nhiều khó khăn. Chất lượng hoạt động của HTX chưa được nâng cao, thu nhập của HTX và thành viên thấp. Nhiều HTX số lượng thành viên đông, chỉ thực hiện các dịch vụ đầu vào, liên kết giữa HTX và thành viên chưa nhiều nên vai trò của HTX đối với thành viên còn hạn chế.

3. Đội ngũ cán bộ quản lý HTX trình độ còn hạn chế, lớn tuổi, nhiều cán bộ chưa đáp ứng yêu cầu phát triển của HTX trong tình hình mới.

4. Tình trạng thiếu vốn để hoạt động, mở rộng sản xuất kinh doanh vẫn diễn ra ở nhiều HTX, việc tiếp cận vốn vay của các HTX còn rất khó khăn. Nhiều HTX nguồn lực tài chính bị phân tán (nợ trong thành viên nhiều), không đủ sức để liên kết phát triển, HTX huy động vốn của thành viên hoạt động còn rất ít.

5. Hạ tầng của HTX như: Trụ sở, nhà kho, sân phơi,... ngày càng xuống cấp, nhiều trụ sở xây dựng trên 30 năm nhưng chưa được Nhà nước hỗ trợ xây mới.

6. Một số HTX ngưng hoạt động nhiều năm nhưng chưa được xử lý dứt điểm.

7. HTX chưa nắm bắt kịp thời về thông tin giá cả thị trường, liên kết với các thành phần kinh tế khác còn khiêm tốn; nhiều HTX còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước.

8. Việc tổ chức, đăng ký lại ở một số HTX chưa đảm bảo theo đúng tinh thần của Luật HTX 2012; một số HTX xây dựng phương án chưa phù hợp với tình hình thực tiễn và quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 và Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

9. Các HTX còn nhiều yếu kém về năng lực quản lý điều hành, nguồn vốn hoạt động nhỏ, chưa chủ động vốn để tổ chức sản xuất, kinh doanh. Các HTX ra đời và tồn tại quá lâu trong cơ chế bao cấp, khi chuyển sang cơ chế thị trường, nhiều HTX xây dựng đề án chuyển đổi theo Luật HTX chưa đúng theo tinh thần của Luật HTX năm 2012, xây dựng kế hoạch phương án sản xuất kinh doanh chưa sát với tình hình thực tiễn; nhiều HTX quy mô nhỏ, tài chính thiếu lành mạnh, bị thành viên chiếm dụng, nguồn lực phân tán, không đủ sức sản xuất, kinh doanh; đội ngũ cán bộ HTX yếu cả về chuyên môn lẫn tư duy quản lý, chưa phân biệt rõ HTX kiểu cũ và HTX kiểu mới.

IV. Đề xuất, kiến nghị

1. Đề nghị các Bộ, ngành Trung ương ban hành các văn bản cụ thể hoá, hướng dẫn thực hiện về các chế độ chính sách, tạo điều kiện cho các địa phương có cơ sở để hỗ trợ HTX, đặc biệt là lĩnh vực tín dụng trong nông nghiệp.

2. Xem xét hỗ trợ nguồn vốn cho Tỉnh để hỗ trợ các HTX xây dựng các mô hình tiêu thụ sản phẩm có chứng nhận hợp chuẩn, hợp quy như: hành, tỏi, nấm, khoai lang nhật, nén, nếp ngự, lúa giống,..., tạo tiền đề cho các HTX nông nghiệp tham gia vào Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP).

3. Tăng cường nguồn lực để hỗ trợ xây dựng, sửa chữa cơ sở hạ tầng - kỹ thuật cho HTX nhất là hỗ trợ xây dựng, sửa chữa trụ sở làm việc, nhà kho, sân phơi và trang thiết bị cho HTX.

4. Nghiên cứu, ban hành các chính sách miễn giảm thuế, thuế thu nhập cho riêng HTX, nhất là HTX nông nghiệp.

5. Quan tâm đến công tác đào tạo cán bộ HTX, qua đó xây dựng được nguồn cán bộ tại chỗ cho HTX.

UBND tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Cục Phát triển Hợp tác xã;
- Thành viên BCD phát triển KTTT tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP(NN), TH, CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TN(tnh145).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tăng Bính